

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MAI SƠN
TỈNH SƠN LA**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 103/2021/QĐST-HNGĐ

Mai Sơn, ngày 20 tháng 4 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI SƠN, TỈNH SƠN LA

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 119/2021/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 03 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Hoàng Bảo T, sinh năm 1974. Địa chỉ: Tiểu khu a, thị trấn H, L, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

- Chị Trần Thị Kim T, sinh năm 1976. Địa chỉ: Tiểu khu b, thị tr, H L, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Anh Hoàng Bảo T và chị Hoàng Thị Kim T kết hôn trên cơ sở tự nguyện từ năm 2011 do hai bên tự nguyện tìm hiểu, không ai bị ép buộc khi cả hai đã đủ điều kiện kết hôn theo quy định của pháp luật. Anh chị có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Hát Lót, huyện Mai Sơn vào ngày 16/11/2011 và được tổ chức cưới hỏi theo phong tục tập quán.

Sau khi kết hôn, anh chị chung sống hạnh phúc được khoảng 1 năm thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn vợ chồng. Nguyên nhân là do anh chị không hợp nhau thường xuyên bất đồng quan điểm sống, thường xuyên mâu thuẫn cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc. Mặc dù đã được 02 gia đình hòa giải, khuyên bảo nhưng anh chị xác định không thể tiếp tục chung sống với nhau. Vì vậy anh chị đã sống ly thân từ năm 2014 cho đến nay trong suốt thời gian ly thân anh chị cũng không quan đến nhau. Nay anh Thành, chị Trang xác nhận tình cảm vợ chồng không còn, giữ nguyên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Xét thấy hai bên

thật sự tự nguyện ly hôn nên căn cứ Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh T, chị T.

[2] Về con chung: Anh T chị T không có con chung. Nên không đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết.

[3] Về tài sản chung và nợ chung vợ chồng: Anh T, chị T xác nhận không có tài sản chung cũng như nợ chung vợ chồng, nên không đề nghị Tòa án xem xét giải quyết. Nếu sau này có tranh chấp và có người khởi kiện thì sẽ được giải quyết ở một vụ án khác.

[4] Về lệ phí Tòa án: Anh T chịu nhận toàn bộ lệ phí tòa án là 300.000 đồng.

Xét thấy: Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Hoàng Bảo T và chị Trần Thị Kim T nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Không có

- Về tài sản chung và nợ chung vợ chồng: Anh T, chị T thống nhất trong thời kỳ hôn nhân không có tài sản chung cũng như nợ chung vợ chồng nên không đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết. Nếu sau này phát sinh tranh chấp và có người khởi kiện thì sẽ được giải quyết ở một vụ án khác.

- Về các vấn đề khác: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Hoàng Bảo T nhận chịu toàn bộ lệ phí yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000VNĐ đã nộp theo Biên lai thu Tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2019/0001915 ngày 30 tháng 3 năm 2021 tại Chi cục thi hành án Dân sự huyện Mai Sơn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn;
- UBND thị trấn Hát Lót;
- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Phạm Thị T Nga